TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2017/HSST
Ngày 27- 9 -2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG - TỈNH THÁI BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Bường

Bà Đoàn Thị Duyên

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Vũ Thị Huế - thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương*** *tham gia phiên toà:* Ông Vũ Minh Hải - kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2017/HSST, ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với:

1. Bị cáo: **Phạm Văn V,** sinh năm 1968 tại xã Q, huyện X, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện X, tỉnh Thái Bình; số CMND: ********; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn Tr (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ Trần Thị Ng, sinh năm 1969; và có hai con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, " có mặt".

2. **Người bị hại:** Bà Vũ Thị G, sinh năm 1952 (đã chết ngày 04/4/2017, do tai nạn giao thông)

3. Người đại diện hợp pháp của người bị hại (bà Vũ Thị G):

+ Ông Phạm Quang L, sinh năm 1949 (là chồng của người bị hại), " vắng mặt"

+ Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1973 (là con của người bị hại), " vắng mặt"

+ Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1976 (là con của người bị hại), " vắng mặt"

+ Anh Phạm Văn T2, sinh năm 1978 (là con của người bị hại), " vắng mặt"

+ Anh Phạm Văn S, sinh năm 1980 (là con của người bị hại), " vắng mặt"

+ Anh Phạm Văn N, sinh năm 1983 (là con của người bị hại), " vắng mặt"

Đều ở địa chỉ: thôn Đ, xã Quốc Tuấn, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

4. **Người đại diện được anh Th, anh T1, anh T2, anh S, anh N ủy quyền tham gia tố tụng** là ông Phạm Quang L, sinh năm 1949, " vắng mặt".

Địa chỉ: thôn Đ, xã Q, huyện X, tỉnh Thái Bình (văn bản ủy quyền ngày 12/4/2017).

5. Những người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1984, " vắng mặt"

+ Ông Vũ Văn T, sinh năm 1960, " vắng mặt"

+ Bà Phạm Thị X, sinh năm 1963, " vắng mặt"

+ Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1966, " vắng mặt"

Đều ở địa chỉ: thôn C, xã Q, huyện X, tỉnh Thái Bình

+ Ông Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1954, " vắng mặt"

Địa chỉ: tổ 12, phường L, TP T, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/4/2017 Phạm Văn V có giấy phép lái xe hạng B2 điều khiển xe ô tô BKS 17K- 4199 chở cát đi hướng thôn B về ủy ban

nhân dân xã Q. Khi đi đến đường trục xã thuộc địa phận thôn C, xã Q, V phát hiện thấy bà Vũ Thị G đang đứng giữ chiếc xe đạp điện tại mép đường bên phải theo chiều đi của V, cách đầu xe của V khoảng 15 mét; V tiếp tục điều khiển xe thì thấy bà G dắt chiếc xe đạp điện đi từ mép đường bên phải sang bên trái, lúc này xe của V cách bà G khoảng 5 mét. Thấy vậy V giảm ga, đạp phanh nhưng do phanh không đảm bảo điều kiện kỹ thuật nên phần đầu bên phải xe ô tô đã va chạm vào người và xe của bà G làm bà G ngã xuống đường, xe đạp đổ ra đường; bánh sau bên phải của xe ô tô tiếp tục đè vào người bà G. Hậu quả làm bà G chết tại chỗ.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do công an huyện Kiến Xương lập hồi 10 giờ 50 phút ngày 04/4/2017 thể hiện:

Hiện trường ghi nhận: 04 vết cà xước, 03 vết trượt màu đen, 01 xe đạp điện, 01 xe ô tô 17K- 4199, 01 vết máu.

Đo từ trục sau của xe đạp điện đến trục sau bên phải của xe ô tô là 3m45;

Đo từ trục sau của xe đạp điện đến tâm vết máu là 4m00, đo từ trục sau của xe ô tô đến tâm vết máu là 0m40, đo từ tâm vết máu ra mép đường trái là 3m20.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 75/PY/2017/TT ngày 05/4/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình kết luận: bà Vũ Thị G bị đa chấn thường vùng đầu mặt và toàn thân, gãy di lệch đốt sống cổ số 3,4,5; gãy xương hàm trên và xương hàm dưới; vỡ xương gò má phải; gãy xương bả vai trái và đầu trên xương cánh tay trái, gãy xương đòn trái; gãy xương đòn phải, vỡ xương bả vai phải; gãy các xương sườn từ 1 đến 8 cung trước bên phải; gãy các xương sườn từ 1 đến 5 cung sau bên phải; gãy các xương sườn từ 1 đến 5 cung trước bên trái; gãy các xương sườn 1,2,3 cung sau bên trái. Nguyên nhân chết do đứt tủy sống vùng cổ.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do công an huyện Kiến Xương lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 05/4/2017:

Khám nghiệm xe đạp điện nhãn hiệu HUYNDAI:

Dấu vết bên trái xe:Vỡ mất mới góc trên bên trái tấm nhựa phía sau đuôi xe tương ứng vị trí gắn biển kiểm soát, vết vỡ đo (5 x2 cm), tấm nhựa bị đẩy cong từ sau về trước; tại mặt sau ngoài thanh ngang giá đèo hàng sau và sườn khung xe bên trái có dấu vết trượt xước sơn, xước kim loại hướng từ sau về trước, bề mặt bám dính tạp chất màu ghi và màu nâu đỏ; tay lái bị đẩy cong vặn biến dạng từ sau về trước, từ trái qua phải; cụm đồng hồ và công tác điện gãy tuột khỏi vị trí định vị.

Dấu vết bên phải xe: Đầu ngoài tay phanh, tay nắm lái, cạnh ngoài giỏ đèo hàng trước, mặt lăn má lốp bánh trước, mặt ngoài ốp nhựa bàn để chân trước, đầu ngoài bàn đạp, cạnh dưới ngoài giá để chân sau có các dấu vết trượt xước sơn, nhựa, cao su, kim loại. Bề mặt bám dính bột đá.

Khám nghiệm xe ô tô 17K- 4199: mặt trước đầu bên phải ba đờ sốc tại vị trí cách cạnh ngoài bên phải 10cm, cách đất 55 cm có đám dấu vệt trượt, trùi quệt sạch đất cát hướng từ trước về sau; tại góc trước ngoài đầu bên phải ba đờ sốc tương ứng vị trí điểm cong có đám dấu vết trượt xước sơn, kim loại han gỉ; tại mặt dưới đầu trước bó nhíp bên phải trục I, mặt ngoài ống cao su phía dưới gầm xe, mặt trước dưới cầu trụ I rải rác các dấu vết trượt sạch đất cát, mất kim loại han gỉ; tại má trong lốp bên phải trục I tương tứng vị trí dòng chữ " ny lon" có đám dấu vết trùi quệt sạch đất cát, miết cao su hướng từ ngoài vào tâm theo chiều chuyển động tiến của bánh xe, vết đo (17cm x13cm). Tại má lốp ngoài, tương ứng dòng chữ "16PR" có dấu vết trượt mất đất cát, xước cao su hướng từ ngoài vào tâm vết đo (10 cm x 8cm).

Phiếu kiểm định số 04279/17 ngày 07/4/2017 của trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Thái Bình ghi: xe ô tô BKS 17K- 4199 có các khiếm khuyết hư hỏng:

1. Các khiếm khuyết, hư hỏng quan trọng (MaD):

……

- Trượt ngang của bánh xe dẫn hướng: trượt ngang của bánh xe dẫn hướng vượt quá 5mm.

- Hiệu quả phanh đỗ thử trên băng thử: hiệu quả phanh đỗ nhỏ hơn 16%.

- Dẫn động phanh đỗ, dây cáp, thanh kéo, cần đẩy, các liên kết: cáp bị đứt sợi, thắt nút, kẹp hoặc trùng lỏng.

2. Các khiếm khuyết, hư hỏng nguy hiểm (DD)

- Hiệu quả phanh trên băng thử: hệ số sai lệch lực phanh giữa hai bánh trên cùng một trục KSl lớn hơn 25%; hiệu quả phanh toàn bộ của xe không đạt mức giá trị tối thiểu theo quy định cho loại phương tiện….

Kết luận: phương tiện không thỏa mãn quy định về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra công an huyện Kiến Xương đã trả lại chiếc xe ô tô BKS 17K- 4199 cho bị cáo Phạm Văn V, trả lại xe đạp điện nhãn hiệu HUYNDAI cho ông Phạm Quang L là người đại diện hợp pháp của bà G.

01 Giấy phép lái xe số 340040349625 mang tên Phạm Văn V, do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 22/11/2016 (chuyển theo hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: ngày 12/4/2017 bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 15.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 53/ KSĐT ngày 31 tháng 8 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội " vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội "vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

- Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, nay không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: cơ quan điều tra công an huyện Kiến Xương trả lại chiếc xe ô tô BKS 17K- 4199 cho bị cáo và chiếc xe đạp điện cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là đúng với quy định của pháp luật. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe.

Bị cáo xin HĐXX xem xét cho bị cáođược hưởng án treo, tự cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình: khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/4/2017 trong quá trình tham gia giao thông do không nhường đường cho người đi bộ, xe không đảm bảo kỹ thuật an toàn nên xe do bị cáo điều khiển đã va chạm với người và xe của bà Vũ Thị G, làm bà G ngã ra đường, xe của bị cáo tiếp tục đè nên người bà G dẫn đến bà G bị chết tại chỗ.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do công an huyện Kiến Xương lập hội 10 giờ 50 phút, ngày 04/4/2017 (bút lục số 19-24);

Biên bản khám nghiệm tử thi (Bút lục số 25-26);

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông (Bút lục 27-28; 31-32);

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 75/PY/2017 ngày 05/4/2017 của Trung tâm Pháp y Sở y tế Thái Bình.

Phiếu kiểm định số 04279/17 ngày 07/4/2017 của trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Thái Bình.

Lời khai của những người làm chứng: chị Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1984; ông Vũ Văn T, sinh năm 1960; bà Phạm Thị X, sinh năm 1963; bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1966 đều ở địa chỉ: thôn C, xã Q, huyện X; ông Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1954 ở địa chỉ: tổ 12, phường L, TP T, tỉnh Thái Bình.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/4/2017, tại địa phận thôn C, xã Q, huyện X Phạm Văn V điều khiển xe ô tô do không nhường đường cho người đi bộ, xe không đảm bảo an toàn kỹ thuật nên phần đầu bên phải xe ô tô do V điều khiển đã va chạm với người và xe của bà G, khi bà G đang dắt xe sang đường. Hậu quả làm bà G chết tại chỗ.

Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm quy định khoản 4 Điều 8, khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và khoản 6 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải.

Vì vậy có đủ căn cứ kết luận, Phạm Văn V phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng đã xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, gây thiệt hại cho tính mạng của bà Vũ Thị G. Vì vậy phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng bốn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, và bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội - là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS. Mặt khác nguyên nhân dẫn đến tai nạn cũng do một phần lỗi của người bị hại, không quan sát trước khi sang đường. Vì vậy giảm cho bị cáo một phần đáng kể hình phạt là đúng với quy định của pháp luật.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên xử phạt tù nhưng áp dụng Điều 60 BLHS cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 202 BLHS đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự thỏa thuận, bồi thường xong số tiền 15.000.000 đồng, nay không ai có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc xe đạp điện của bà G bị hư hỏng, ôngL không yêu cầu sửa chữa, bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về vật chứng: Xe ô tô BKS 17K- 4199 là tài sản hợp pháp của bị cáo V, xe đạp điện nhãn hiệu HUYNDAI là tài sản hợp pháp của bà Vũ Thị G, cơ quan điều tra công an huyện Kiến Xương đã trả lại các tài sản trên cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của bà G là đúng quy định của pháp luật.

01 Giấy phép lái xe số 340040349625 mang tên Phạm Văn V, do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 22/11/2016, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo là đúng với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn V phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Văn V 01(một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02(hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/9/2017.

Giao bị cáo Phạm Văn V cho ủy ban nhân dân xã Q, huyện X, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, không ai có yêu cầu gì thêm, nên HĐXX không xét.

3. Trả lại cho bị cáo Phạm Văn V 01 Giấy phép lái xe số *********, do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 22/11/2016 (đang được quản lý theo hồ sơ vụ án).

4. ***Về án phí:*** Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Phạm Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 27/9/2017; người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- *VKS huyệnKX;*
- *Bị cáo;*
- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại;*
- *THAKX;*
- *CA KX ;*
- *Sở tư pháp TB;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ